

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 34/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27-4-2021

Về việc “Tranh chấp xin ly hôn,
nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Trung.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 về việc “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2021/QĐ-PT ngày 30 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Mộng C, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Minh Q, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và biên bản hòa giải ngày 12/3/2021 cũng như tại phiên tòa bà Đinh Mộng C trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Minh Q tự nguyện chung sống vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, ông Q thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình, có lần gây thương tích cho bà, hai người tính tình không hợp nhau, sống với nhau không hạnh phúc, gia đình hai bên có hàn gắn

nhiều lần nhưng không có kết quả. Do đó, bà xét thấy hôn nhân không hạnh phúc, không thể duy trì bền lâu nên yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Minh Q.

Về con nuôi chung: Bà và ông Huỳnh Minh Q có 05 người con chung tên Huỳnh Chí H, sinh năm 1999; Huỳnh Khánh D, sinh năm 2001; Huỳnh Thúy V, sinh năm 2009; Huỳnh Thúy M, sinh năm 2012; Huỳnh Tuyết M1, sinh năm 2016. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi con chung tên Huỳnh Thúy V, Huỳnh Thúy M, Huỳnh Tuyết M1 và không yêu cầu cấp dưỡng.

Đối với con chung tên Huỳnh Chí H, Huỳnh Khánh D đã trưởng thành và có khả năng lao động, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

** Tại biên bản hòa giải ngày 12 tháng 3 năm 2021 ông Huỳnh Minh Q trình bày:*

Về hôn nhân: Ông và bà Đinh Mộng C tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng cũng có cự cãi nhau và ông có đánh bà C vài lần lý do là không đồng ý bà C nhậu nhiều và chửi cha mẹ ông, sự việc có Công an thị trấn lập biên bản. Nay, bà C yêu cầu ly hôn ông không đồng ý vì ông xác định mâu thuẫn không trầm trọng, ông còn thương vợ và muốn con có gia đình hạnh phúc.

Về nuôi con chung: Ông và bà Đinh Mộng C có 05 người con chung tên Huỳnh Chí H, sinh năm 1999; Huỳnh Khánh D, sinh năm 2001; Huỳnh Thúy V, sinh năm 2009; Huỳnh Thúy M, sinh năm 2012; Huỳnh Tuyết M1, sinh năm 2016. Nếu có cơ sở Tòa án giải quyết cho ly hôn ông đồng ý giao con chung tên Huỳnh Thúy V, Huỳnh Thúy M, Huỳnh Tuyết M1 cho bà C trực tiếp nuôi và không cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Đinh Mộng C khởi kiện xin ly hôn với Huỳnh Minh Q, địa chỉ cư trú: Khóm 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Đinh Mộng C và ông Huỳnh Minh Q tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa bà C và ông Q là

hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Bà C xác định trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, ông Q thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình, có lần gây thương tích cho bà C, hai người tính tình không hợp nhau, sống với nhau không hạnh phúc, gia đình hai bên có hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả nên yêu cầu ly hôn. Ông Q thừa nhận trong thời gian chung sống vợ chồng cũng có cự cãi nhau và ông có đánh bà C vài lần lý do là không đồng ý việc bà C nhậu nhiều và chửi cha mẹ ông Q nhưng ông Q còn thương bà C nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà C xác định không còn tình cảm và cương quyết xin ly hôn với ông Q. Mặc khác, tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc của gia đình”. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa bà C và ông Q đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đinh Mộng C đối với ông Huỳnh Minh Q.

Cho bà Đinh Mộng C được ly hôn với ông Huỳnh Minh Q (bà C và ông Q có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 82 ngày 23/9/2016).

[2.2] Về nuôi con chung: Bà Đinh Mộng C với ông Huỳnh Minh Q có 05 người con chung tên Huỳnh Chí H, sinh năm 1999; Huỳnh Khánh D, sinh năm 2001; Huỳnh Thúy V, sinh năm 2009; Huỳnh Thúy M, sinh năm 2012; Huỳnh Tuyết M1, sinh năm 2016. Bà C yêu cầu được nuôi con chung tên Huỳnh Thúy V, Huỳnh Thúy M, Huỳnh Tuyết M1. Ông Huỳnh Minh Q đồng ý giao các con chung tên Huỳnh Thúy V, Huỳnh Thúy M, Huỳnh Tuyết M1 cho bà C nuôi dưỡng. Đồng thời, tại đơn nguyện vọng ngày 12/3/2021 con chung tên Huỳnh Thúy V, Huỳnh Thúy M có nguyện vọng ở với bà C. Đối với Huỳnh Tuyết M1 còn nhỏ nên Tòa án không tiến hành ghi ý kiến để xem xét nguyện vọng. Do đó, tiếp tục giao con chung tên Huỳnh Thúy V, sinh năm 2009; Huỳnh Thúy M, sinh năm 2012; Huỳnh Tuyết M1, sinh năm 2016 cho chị Đinh Mộng C trực tiếp nuôi là phù hợp.

Đối với 02 người con chung tên Huỳnh Chí H, sinh năm 1999 và Huỳnh Khánh D, sinh năm 2001, hiện đã trưởng thành và có khả năng lao động. Bà C và ông Q không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Ông Huỳnh Minh Q không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở ông Q thực hiện quyền này nhưng ông Q không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của bà Đinh Mộng C.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Án hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đinh Mộng C phải chịu 300.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đinh Mộng C đối với ông Huỳnh Minh Q.

Cho bà Đinh Mộng C được ly hôn với ông Huỳnh Minh Q (bà C và ông Q có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 82 ngày 23/9/2016).

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Huỳnh Thúy V, sinh năm 2009; Huỳnh Thúy M, sinh năm 2012 và Huỳnh Tuyết M1, sinh năm 2016 cho bà Đinh Mộng C trực tiếp nuôi.

Ông Huỳnh Minh Q không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở ông Q thực hiện quyền này nhưng ông Q không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của bà Đinh Mộng C.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đinh Mộng C phải chịu 300.000 đồng. Ngày 19 tháng 02 năm 2021, bà C đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006510 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm bà Đinh Mộng C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Huỳnh Minh Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Viên An Đông;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi